

Số: 2899/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 31 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2015

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011- 2020 và Nghị quyết 76//NQ-CP ngày 13/6/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 23/4/2012 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2011- 2015 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng và Quyết định số 1503/QĐ-UBND ngày 14/8/2013 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của kế hoạch CCHC giai đoạn 2011-2015 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2015 của UBND tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Lâm Đồng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP HĐND và Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đơn vị thuộc ngành dọc TW thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương;
- Đài PTTH Lâm Đồng, Báo lâm Đồng;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, TKCT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đoàn Văn Việt



KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2015

(Ban hành kèm theo Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 23/4/2012 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2011-2015 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng và Quyết định số 1503/QĐ-UBND ngày 14/8/2013 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của kế hoạch CCHC giai đoạn 2011-2015 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, cụ thể)

I. MỤC TIÊU:

Nhằm tiếp tục cụ thể hóa và thực hiện hoàn thành kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) giai đoạn 2011- 2015 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng được ban hành kèm theo Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 23/4/2012 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2011- 2015 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng và Quyết định số 1503/QĐ-UBND ngày 14/8/2013 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của kế hoạch CCHC giai đoạn 2011-2015 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, cụ thể:

1. Tổ chức thực hiện đạt các mục tiêu trong lĩnh vực xây dựng và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của tỉnh năm 2015, cụ thể: trên 80% các chương trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); ban hành kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL kịp thời và thực hiện đạt 100% kế hoạch, đồng thời thực hiện xử lý kết quả rà soát đúng quy định; triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng quy định trên 80% văn bản QPPL do trung ương ban hành; ban hành kế hoạch kiểm tra việc thực hiện văn bản QPPL kịp thời, thực hiện đạt trên 80% kế hoạch và xử lý 100% vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

2. Tổ chức thực hiện đạt các mục tiêu trong lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính (TTHC), cụ thể: ban hành kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC kịp thời, tổ chức thực hiện đạt trên 80% kế hoạch, xử lý 100% các vấn đề phát hiện qua rà soát; TTHC được cập nhật, công bố đầy đủ, kịp thời và đúng quy định; 100% TTHC được công khai minh bạch trên cổng thông tin điện tử tỉnh và tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, trang tin điện tử của cơ quan, đơn vị; thực hiện tiếp nhận đúng quy định và xử lý 100% những phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

Đưa vào áp dụng thực hiện theo cơ chế một cửa 100% số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành và trên 80% số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đối với cấp huyện, cấp xã. Áp dụng thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông 30% số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều cấp, nhiều ngành. Tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính đạt trên 80%.

3. 100% các cơ quan, đơn vị được ban hành chức năng, nhiệm vụ đúng theo các quy định của Trung ương, thực hiện thông suốt, không chông chéo, trùng lặp hay bỏ sót nhiệm vụ.

4. Triển khai thực hiện kịp thời kế hoạch cải cách chế độ công vụ công chức của tỉnh; 100% cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, cấp huyện được phê duyệt đề án vị trí việc làm; thực hiện đề án thi tuyển lãnh đạo, quản lý, phân đấu trong năm 2015 có từ 6 đến 8 sở ngành, UBND cấp huyện tổ chức thi tuyển lãnh đạo từ Trưởng, Phó phòng trở lên; thực hiện đạt trên 90% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC, phân đấu đến hết năm 2015 có ít nhất 80% cán bộ, 100% công chức đạt chuẩn theo quy định, trong đó công chức cấp xã có ít nhất 35% đạt trình độ cao đẳng, đại học.

5. Cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính tiếp tục được thực hiện tại 100% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện; chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và tài chính được thực hiện tại 100% đơn vị sự nghiệp công lập; bảo đảm sự hài lòng của cá nhân đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trong các lĩnh vực giáo dục, y tế đạt mức trên 60%.

6. Thực hiện đạt trên 80% kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2015 của tỉnh; mở rộng trên 30% đơn vị cấp xã sử dụng hệ thống văn phòng điện tử; 90% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được trao đổi dưới dạng điện tử; 90% CBCC thường xuyên sử dụng hệ thống thư công vụ của tỉnh; tất cả các dịch vụ công được cung cấp trực tuyến mức độ 01 và 02, có từ 10 dịch vụ công trở lên được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3.

Trên 100% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh (những đơn vị đã được UBND tỉnh quy định thực hiện) và đơn vị hành chính cấp huyện được cấp chứng nhận ISO và thực hiện đúng quy định ISO trong hoạt động.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

- Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết số 30c/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 – 2020; Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2011 – 2015 của UBND tỉnh; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 14/8/2013 về việc đẩy mạnh thực hiện CCHC trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; đề án đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh; các đề án, dự án của Bộ Nội vụ, Chính phủ liên quan đến công tác CCHC... Trong đó tập trung, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đẩy mạnh CCHC, năm 2015 tiếp tục xác định trọng tâm là cải cách TTHC và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC; gắn kết quả thực hiện công tác CCHC với công tác thi đua khen thưởng; từng cơ quan, đơn vị cụ thể hóa các tiêu chí để gắn công tác CCHC với công tác thi đua khen thưởng.

- Tiếp tục thực hiện áp dụng chỉ số CCHC để theo dõi, đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện CCHC của các cơ quan, đơn vị hành chính cấp Sở ngành, cấp huyện, cấp xã. Từng cơ quan, đơn vị kịp thời chấn chỉnh, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế qua đánh giá để nâng cao kết quả thực hiện công tác CCHC của từng cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao chỉ số CCHC của toàn tỉnh.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, đề cao trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục

những tồn tại hạn chế trong việc triển khai thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, bên cạnh việc kiểm tra định kỳ, các cơ quan đơn vị cần tăng cường thực hiện kiểm tra đột xuất việc thực hiện công tác CCHC, nhất là việc thực hiện giải quyết các TTHC, tinh thần thái độ của đội ngũ CBCCVN...

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai việc điều tra xã hội học để đánh giá sự hài lòng của người dân với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đối với 04 dịch vụ hành chính công (kết hợp cùng với việc triển khai điều tra xã hội học để đánh giá chỉ số CCHC cấp sở, cấp huyện năm 2014) nhằm đánh giá khách quan chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh cũng như nắm bắt được nhu cầu, nguyện vọng của người dân để có giải pháp chấn chỉnh, cải thiện, nâng cao chất lượng phục vụ và cung cấp dịch vụ hành chính công.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC theo Kế hoạch số 6756/KH-UBND ngày 11/12/2014 của UBND tỉnh về tuyên truyền CCHC năm 2015 của tỉnh bằng nhiều hình thức khác nhau. Trong đó, phát huy vai trò tuyên truyền của các phương tiện thông tin đại chúng (như báo, đài, Website...), xây dựng, duy trì chuyên trang CCHC trên cổng thông tin điện tử tỉnh; quan tâm mở rộng các hình thức tiếp dân, đối thoại trực tiếp với các cá nhân, tổ chức để kịp thời tuyên truyền, giải quyết những phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức.

2. Về cải cách thể chế:

Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật và chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan về thực hiện các nhiệm vụ cải cách thể chế theo chương trình CCHC của Chính phủ, đồng thời tổ chức triển khai, thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng quy định các văn bản QPPL do cấp có thẩm quyền mới ban hành.

- Xây dựng và thực hiện Chương trình ban hành văn bản QPPL năm 2015 của UBND tỉnh Lâm Đồng, thực hiện nghiêm túc Quy định trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, ban hành; kiểm tra, xử lý; rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL. Trong đó chú trọng khâu tổ chức lấy ý kiến người dân và các đối tượng chịu sự tác động của văn bản trước khi ban hành.

- Ban hành kế hoạch và thường xuyên thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL còn hiệu lực và các văn bản hết hiệu lực đã có văn bản thay thế để kịp thời triển khai thực hiện, nhất là các văn bản QPPL có quy định về TTHC và báo cáo, công bố kịp thời kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL.

- Ban hành kế hoạch và thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi, thi hành pháp luật, phát huy hiệu lực của văn bản pháp luật trong thực tế, trong đó lựa chọn những lĩnh vực đang bức xúc hiện nay để thực hiện.

- Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL năm 2015. Kịp thời công bố quyết định hủy bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật; báo cáo mức độ thực hiện theo quy định.

- Tiếp tục rà soát cơ chế, chính sách thu hút, ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh để tiến hành sửa đổi, bổ sung kịp thời đáp ứng nhu cầu thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh.

3. Cải cách thủ tục hành chính:

3.1. Thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính:

Triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các yêu cầu cải cách TTHC theo chương trình CCHC của Chính phủ và hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ, ngành Trung ương. Trong đó, đặc biệt là tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 18/3/2014 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và Nghị quyết số 43/NQ-CP ngày 06/6/2014 của Chính phủ về thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm cải cách TTHC trong dự án đầu tư có sử dụng đất để cải thiện môi trường kinh doanh.

- Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2015 của UBND tỉnh làm cơ sở để các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai. Các cơ quan, đơn vị xác định các TTHC, nhóm TTHC để thực hiện rà soát, đánh giá, phát hiện những quy định không phù hợp; xây dựng phương án đơn giản hóa TTHC trình UBND tỉnh thông qua làm cơ sở để sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định TTHC; đảm bảo việc phối hợp triển khai thực theo Quy chế phối hợp trong hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh (ban hành kèm theo quyết định 30/2013/QĐ-UBND ngày 28/6/2013 của UBND tỉnh và Quyết định số 64/2014/QĐ-UBND ngày 02/12/2014) và hướng dẫn của Bộ tư pháp tại Thông tư số 07/2014/TT-BTP ngày 24/02/2014 hướng dẫn đánh giá tác động của TTHC và rà soát, đánh giá TTHC.

- Thực hiện việc rà soát, công bố TTHC gắn với việc chuẩn hóa bộ thủ tục hành chính của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục chấn chỉnh việc thực hiện niêm yết, công khai các TTHC tại nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC theo quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư Pháp về việc hướng dẫn công bố, niêm yết TTHC và báo cáo tình hình, kết quả kiểm soát TTHC. Mở rộng các hình thức công khai TTHC trên các phương tiện thông tin đại chúng, chú trọng việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc công khai TTHC như: Cập nhật đầy đủ các TTHC, biểu mẫu, quy trình... trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang tin điện tử của các đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh (ban hành kèm theo quyết định số 24/2013/QĐ-UBND ngày 28/6/2013 của UBND tỉnh) và quyết định số 636/QĐ-UBND ngày 03/4/2013 của UBND tỉnh về thành lập Tổ kiểm tra xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC để kiểm tra những phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức liên quan đến hành vi chậm trễ, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định hành chính trong giải quyết TTHC của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

3.2. Tiếp tục nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức:

- Thực hiện nghiêm túc việc áp dụng giải quyết các TTHC theo các quy định tại Bộ TTHC đã được UBND tỉnh công bố, sửa đổi, bổ sung.

- Tiếp tục triển khai đề án nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh theo quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh.

- Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh, nâng cao ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ CBCCVC; rà soát, bổ sung, sửa đổi cụ thể quy trình giải quyết các TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, bảo đảm sự phối kết hợp giữa các cá nhân, bộ phận trong quá trình giải quyết TTHC được thực hiện chặt chẽ, thông suốt và kiểm soát được những cá nhân, bộ phận chậm trễ để chấn chỉnh kịp thời.

- Từng cơ quan, đơn vị có kế hoạch cụ thể để từng bước nâng cao số lượng, lĩnh vực TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, mở rộng việc giải quyết TTHC thông qua mạng; xây dựng và hiện đại hóa các cơ sở dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC, tích hợp các chương trình, cơ sở dữ liệu liên quan để phục vụ nhanh, chính xác việc giải quyết TTHC, nhất là những nội dung thuộc công tác quy hoạch, thu hút đầu tư, xây dựng, quản lý đất đai, y tế, giáo dục, lao động – thương binh xã hội.

- Tiếp tục thực hiện và nâng cao hiệu quả của việc áp dụng mô hình một cửa hiện đại tại thành phố Đà Lạt, huyện Đức Trọng và huyện Đạ Tẻh; triển khai thực hiện tại các đơn vị khác theo kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định của Trung ương về tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện để tham mưu ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện kịp thời, đúng quy định theo hướng dẫn của các bộ ngành Trung ương như: Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh...

- Tiếp tục rà soát, đánh giá việc thực hiện phân cấp, quản lý thuộc lĩnh vực, ngành phụ trách để kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh, bổ sung hoặc tăng cường phân cấp cho địa phương, cơ sở để tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình giải quyết các thủ tục cho các tổ chức và công dân.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương xã hội hóa, trước hết là trên lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục thể thao. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công; đảm bảo chất lượng dịch vụ công từng bước được nâng cao, nhất là trong các lĩnh vực giáo dục, y tế.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Luật Cán bộ công chức; Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức theo kế hoạch số 2119/KH-UBND ngày 21/10/2013 của UBND tỉnh về đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức của tỉnh Lâm Đồng đến năm 2015. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về: hoàn thiện việc xây dựng, tổng hợp, thẩm định đề án vị trí việc làm trình Bộ Nội vụ phê duyệt; đổi mới cơ chế đánh giá công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Lâm Đồng; triển khai có hiệu quả Đề án thi tuyển lãnh đạo trong các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp huyện...

- Ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện đào tạo bồi dưỡng CBCCVC, nhất là đào tạo bồi dưỡng CBCC cấp xã; thực hiện tốt việc bồi dưỡng bắt buộc hàng năm đối với 70- 80% CBCCVC và cán bộ, công chức cấp xã theo quy định.

- Đề cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của CBCCVC. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ ở các cấp và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 115/2005/NĐ-CP và Nghị định số 96/2010/NĐ-CP ngày 20/9/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

- Đẩy mạnh xã hội hoá, huy động toàn xã hội chăm lo phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hoá gia đình, văn hóa, thể dục, thể thao. Chú trọng nâng cao chất lượng của các cơ sở giáo dục, đào tạo, khám, chữa bệnh. Tiếp tục nghiên cứu đổi mới cơ chế tài chính, nhất là cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công.

7. Hiện đại hóa hành chính

- Triển khai và tổ chức thực hiện kế hoạch số 5896/KH-UBND ngày 05/12/2014 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin tỉnh Lâm Đồng năm 2015. Trong đó chú trọng chú trọng nâng cao hiệu quả sử dụng và mở rộng đơn vị sử dụng hệ thống một cửa hiện đại, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, nâng cấp hệ thống thư điện tử công vụ và hệ thống công thông tin điện tử của tỉnh.

- Tăng dần tỷ lệ văn bản, tài liệu gửi nhận, trao đổi giữa các cơ quan nhà nước qua mạng điện tử. Triển khai có hiệu quả chương trình tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin giữa các địa phương tiến tới hoàn thiện mô hình xây dựng chính quyền điện tử ở cả 3 cấp phục vụ CCHC.

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo Quyết định 1911/QĐ-UBND, ngày 29/8/2011 của UBND tỉnh. Tổ chức hội nghị tổng kết, đánh giá tình hình xây dựng và áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp trụ sở các cơ quan hành chính, nhất là ở cấp xã, đảm bảo có đủ diện tích làm việc, phương tiện, trang thiết bị hiện đại cần thiết nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý hành chính nhà nước và phục vụ tốt nhân dân, doanh nghiệp.

(Các nhiệm vụ cụ thể và phân công triển khai thực hiện theo bảng phụ lục đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình và kế hoạch này để xây dựng kế hoạch của đơn vị mình cho phù hợp, nhất là xác định các mục tiêu, nhiệm vụ đảm bảo thực hiện hoàn thành các mục tiêu CCHC đã đề ra tại Kế hoạch này và Kế hoạch CCHC giai đoạn 2011 – 2015 của UBND tỉnh. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch CCHC năm 2015. Các đơn vị thuộc ngành dọc Trung ương thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương nghiên cứu, kết hợp với kế hoạch của ngành dọc để triển khai thực hiện.

2. Sở Tài chính phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh bố trí đủ kinh phí để thực hiện kế hoạch này.

3. Các cơ quan chủ trì các nội dung thực hiện CCHC tại phụ lục kèm theo kế hoạch này tham mưu cho UBND tỉnh các chủ trương, biện pháp triển khai thực hiện; đồng thời chủ động triển khai, đôn đốc, kiểm tra các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện các nội dung, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đề ra; định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm và đột xuất báo cáo Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện CCHC với UBND tỉnh, Bộ Nội vụ và Chính phủ./.

ỦY BAN NHÂN DÂN



PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2015

(Kèm theo Quyết định số 1899/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh Lâm Đồng)

Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì (triển khai theo dõi, tổng hợp chung)	Cơ quan thực hiện, phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	Ghi chú
I. Cải cách thể chế						
1.1. Xây dựng và thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2015 đối với 02 lĩnh vực: An toàn giao thông đường bộ và xử lý vi phạm hành chính.	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Tư pháp	Các sở ngành, địa phương có liên quan	Theo kế hoạch		
1.2. Xây dựng và thực hiện Chương trình ban hành VBQPPL năm 2015 của UBND tỉnh Lâm Đồng.	- Các văn bản QPPL của UBND tỉnh, trong đó 100% văn bản ban hành đảm bảo đúng quy trình. - Thực hiện trên 80% kế hoạch	Sở Tư pháp	Các sở ngành, địa phương	Theo chương trình		
1.3. Xây dựng và thực hiện kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật.	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Tư pháp	Các sở, ngành	- Trong tháng 12/2014 - Theo kế hoạch		
1.4. Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện VBQPPL tại địa phương.	- Kế hoạch thực hiện - Báo cáo kết quả kiểm tra của Sở Tư pháp	Sở Tư pháp	Các sở, ngành, địa phương	Theo Kế hoạch		
II. Cải cách thủ tục hành chính					400	
2.1. Ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2015, trong đó xác định những lĩnh vực trọng tâm cần rà soát kiến nghị đơn giản hóa gồm: Xây dựng, y tế, giao thông vận tải, nội vụ, tài nguyên và môi trường và các lĩnh vực thu hút đầu tư.	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Tư pháp		- Kế hoạch trong quý IV/2014 - Báo cáo theo định kỳ		
2.2. Tiếp tục triển khai thực hiện quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 04/8/2014 về triển khai thực hiện đề án liên thông TTHC: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi.	Quyết định của UBND tỉnh công bố TTHC	Sở Tư pháp	Sở Tư pháp	Khi có Thông tư hướng dẫn		

2.3. Xây dựng quy trình liên thông giải quyết thủ tục hành chính trong hình thành và thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất theo Nghị quyết số 43/NQ-CP ngày 06/6/2014 của Chính phủ.	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Tư pháp	Sở KHĐT, Sở TP, TC, TNMT, XD, NN&PTNT và các sở, ngành liên quan	Quý I		
2.4. Xây dựng đề án đầu tư cơ sở vật chất cho bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã.	Đề án được phê duyệt	Sở Nội vụ	Sở kế hoạch và Đầu tư UBND cấp huyện	Hoàn thành trong năm 2015		Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh
2.5. Tổ chức kiện toàn Bộ phận một cửa, mở rộng TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.	- Các quyết định thực hiện của đơn vị.	Sở Nội vụ	Các sở ngành, địa phương	Quý I		
2.6. Xây dựng dự án đầu tư hệ thống điện tử tiếp nhận ý kiến khảo sát người dân, doanh nghiệp về chất lượng dịch vụ hành chính công (theo Quyết định số 1420/QĐ-UBND).	Dự án được duyệt	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ Sở Thông tin – Truyền thông	Hoàn thành trong năm 2015		
2.7. Triển khai mô hình một cửa, một cửa liên thông hiện đại.	Mô hình mô hình một cửa, một cửa liên thông hiện đại tại 3 đơn vị cấp huyện	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ Sở Thông tin – Truyền thông và các huyện	Theo Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh		
III. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước						
3.1. Triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của trung ương về tổ chức bộ máy, rà soát, ban hành chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP.	- Các quyết định của UBND tỉnh - Các quyết định của UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Các sở ngành, UBND cấp huyện	Khi các Thông tư hướng dẫn ban hành.		
3.2. Kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện gắn với kiểm tra công tác CCHC.	Báo cáo kết quả kiểm tra	- Sở Nội vụ - Phòng Nội vụ	- Sở Nội vụ - Phòng Nội vụ	- Đợt 1 trong quý II - Đợt 2 trong quý III		
IV. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC						
4.1. Hoàn chỉnh đề án vị trí việc làm để Bộ Nội vụ phê duyệt theo quy định.	Đề án vị trí việc làm được phê duyệt	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ. Các cơ quan, đơn vị	Theo Kế hoạch của Bộ Nội vụ		Kế hoạch số 2119/KH-UBND ngày 21/10/2013 của
4.2. Triển khai thực hiện thi tuyển công chức.	Các văn bản triển khai	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ Các sở ngành, địa phương	Quý I		

4.3. Xây dựng văn bản đổi mới công tác đánh giá công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Lâm Đồng.	Văn bản của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ Các cơ quan liên quan	Tháng 12		
4.4. Triển khai thực hiện Đề án thi tuyển lãnh đạo trong các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp huyện.	Các kế hoạch, kết quả thi tuyển được phê duyệt	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên		
4.5. Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVN năm 2015.	- Kế hoạch - Báo cáo	Sở Nội vụ	Trường chính trị, Các sở, ngành, địa phương	- Kế hoạch trong quý IV/2014 - Báo cáo Quý IV/2015		
V. Cải cách tài chính công						
5.1. Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005.		Sở Tài chính	Các sở ngành, UBND cấp huyện, xã			
5.2. Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP.		Sở Tài chính	Các đơn vị sự nghiệp			
VI. Hiện đại hóa nền hành chính						
6.1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước năm 2015 và thực hiện đạt trên 80% kế hoạch.	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Thông tin – Truyền thông	Các sở ngành, địa phương			
6.2. Tiếp tục triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008.	100% cơ quan hành chính nhà nước áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO theo kế hoạch của UBND tỉnh được công bố phù hợp tiêu chuẩn.	Sở KHCN	Các sở ngành, địa phương			
VII. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC					715	
7.1. Kiểm tra CCHC năm 2015 tại các cơ quan đơn vị: Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Lao động TBXH, Sở Công thương, Thanh tra tỉnh, Ban quản lý các Khu CN, Cục thuế tỉnh các huyện: Đức Trọng, Đơn Dương, Di Linh, Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên.	- Biên bản kiểm tra từng đơn vị - Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm tra	Sở Nội vụ	Các sở, địa phương được kiểm tra	- Đợt 1 trong quý II - Đợt 2 trong quý IV		
7.2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2015.	- KH UBND tỉnh - Báo cáo kết quả thực hiện			Theo kế hoạch tuyên truyền		

- Chương trình gặp gỡ, đối thoại về CCHC.	Thực hiện 11 chương trình	Sở Nội vụ	Đài PTTH tỉnh. Các cơ quan, liên quan	Theo kế hoạch tuyên truyền		
- Mở chuyên trang cải cách hành chính trên cổng thông tin điện tử.	Chuyên trang cải cách hành chính	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ Sở Thông tin – Truyền thông	Quý II		
7.3. Tổ chức tự đánh giá chi số CCHC năm 2014 của UBND tỉnh.						
- Tự đánh giá, chấm điểm chi số CCHC năm 2014 của tỉnh.	Báo cáo của UBND tỉnh gửi Bộ Nội vụ	Sở Nội vụ	Các Sở chủ trì CCHC	Theo kế hoạch của Bộ Nội vụ		
- Phối hợp với Bộ Nội vụ khảo sát, đánh giá sự hài lòng của cá nhân, tổ chức về dịch vụ hành chính công (nếu có).	Kết quả khảo sát gửi Bộ Nội vụ	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị	Theo kế hoạch của Bộ Nội vụ		
7.4. Tổ chức đánh giá chi số CCHC năm 2014 của các Sở ngành, UBND cấp huyện.	Quyết định công bố của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, UBND cấp huyện	Quý I		
7.5. Tổ chức đánh giá công bố chi số hài lòng về sự phục vụ hành chính của tỉnh Lâm Đồng.	Quyết định công bố của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, UBND cấp huyện	Quý I		
7.6. Các hoạt động thường xuyên khác.						
Tổng kinh phí					1.115	
<i>Ghi chú: Sở Tư pháp thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC 400 triệu; Sở Nội vụ và các hoạt động CCHC chung của tỉnh 550 triệu; Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh (thực hiện chương trình “Gặp gỡ, đối thoại về CCHC”) 165 triệu.</i>						